

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU  
Số: 24 /2015/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Bạc Liêu, ngày 24 tháng 11 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý hoạt động đối với các điểm  
cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập  
Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 106/TTr-STTTT ngày 10 tháng 11 năm 2015,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hoạt động đối với các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp viễn thông, các chủ cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND ngày 03/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định thời gian mở, đóng cửa hàng ngày của đại lý Internet trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3; \*
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- CVP; PVP; TB;
- Cục KTVBQPPL-BTP (để kiểm tra);
- Đoàn ĐBQH (giám sát);
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- TT Công báo-Tin học (đăng công báo);
- Lưu: VT, (TT48).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
HỒ CHỮ TỊCH



*Lê Chi Li Nam*

**QUY ĐỊNH**

**Về quản lý hoạt động đối với các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 1 năm 2015 của UBND tỉnh Bạc Liêu)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định chi tiết về quản lý, cung cấp, sử dụng Internet tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

2. Mọi tổ chức, cá nhân tham gia việc quản lý, cung cấp, sử dụng Internet tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu đều phải thực hiện theo quy định này.

**Điều 2. Các hành vi bị nghiêm cấm**

Nghiêm cấm các hành vi được Quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 72/2013/NĐ-CP), như sau:

1. Lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên Internet của tổ chức, cá nhân.

3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên Internet.

5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

6. Lợi dụng trò chơi điện tử để tổ chức cờ bạc trá hình.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Điều kiện hoạt động, quyền và nghĩa vụ của điểm truy nhập Internet công cộng**

1. Điều kiện hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập Internet công cộng quy định tại Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

**Điều 4. Điều kiện hoạt động, quyền và nghĩa vụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT), như sau:

a) Tổ chức, cá nhân chỉ được thiết lập điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cách công trường học được quy định tại Khoản 2 Điều này;

- Có biển hiệu “Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” bao gồm tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh;

- Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu nêu tại Khoản 5 Điều này;

- Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy;

- Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an;

- Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

- Cài đặt phần mềm quản lý phòng máy theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông để đảm bảo an toàn thông tin và an ninh thông tin (*phần mềm phù hợp tiêu chuẩn TCVN 8702:2011 do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp giấy chứng nhận*).

2. Quy định về khoảng cách từ địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới công trường quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT, như sau:

a) Áp dụng đối với trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú từ 200m trở lên.

b) Khoảng cách ngắn nhất là chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới công chính hoặc công phụ của các trường và trung tâm nêu tại Điểm a Khoản 2 Điều này.

c) Những đại lý Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cách công trường dưới 200m trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực bắt buộc phải chuyển địa điểm kinh doanh hoặc chấm dứt việc cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

3. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

4. Quy định về biển hiệu của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

5. Quy định về tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các khu vực trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu được quy định như sau:

a) Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với các khu vực thuộc thành phố Bạc Liêu tối thiểu đạt 50 m<sup>2</sup>;

b) Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với các khu vực thị trấn thuộc huyện tối thiểu đạt 40 m<sup>2</sup>;

c) Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với các khu vực còn lại tối thiểu đạt 30 m<sup>2</sup>.

**Điều 5. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử không được hoạt động từ 23 giờ đêm đến 08 giờ sáng hôm sau.

2. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử phải tuân theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 08 giờ sáng hôm sau (theo quy định tại Khoản 8 Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP).

**Điều 6. Các quy định đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet**

1. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 7 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và các quy định khác của Nhà nước và tỉnh trong hoạt động Internet.

2. Ngừng cung cấp dịch vụ và chấm dứt hợp đồng đại lý theo các điều khoản của hợp đồng đối với các hộ kinh doanh đại lý Internet khi có ý kiến của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet định kỳ hàng quý (trước ngày 15 của tháng kế tiếp) báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bạc Liêu, về tình hình triển khai các dịch vụ Internet, danh sách các đại lý Internet của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; việc ban hành các mẫu quy chế quản lý đại lý Internet, mẫu hợp đồng đại lý Internet; tình hình tập huấn cho các đại lý Internet và thông tin về các biện pháp kỹ thuật thực hiện trong việc quản lý đại lý Internet.

**Điều 7. Các quy định đối với người sử dụng Internet và người chơi trò chơi điện tử trên mạng**

1. Đối với người sử dụng Internet thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 10 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và các quy định khác của Nhà nước và tỉnh trong hoạt động Internet.

2. Đối với người chơi điện tử trên mạng thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 37 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và các quy định khác của Nhà nước và tỉnh trong hoạt động Internet.

3. Khi phát hiện các trang thông tin, dịch vụ trên mạng có nội dung chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây mất an ninh trật tự xã hội phải nhanh chóng thông báo cho các cơ quan chức năng gần nhất để xử lý.

**Điều 8. Thẩm quyền và quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.**

**1. Thẩm quyền cấp giấy phép**

a) Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bạc Liêu là cơ quan có thẩm quyền cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy cập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thời hạn 03 (ba) năm và có thể được gia hạn 01 (một) lần với thời hạn tối đa là 6 (sáu) tháng.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì và thành lập đoàn khảo sát, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thị xã, thành phố khảo sát thực tế đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

c) Thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo Điều 8, 9, 10, 11 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

**2. Quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế**

**a) Nộp hồ sơ cấp mới**

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận một cửa) Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bạc Liêu. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiến hành tiếp nhận, vào sổ theo dõi, lập biên nhận, xem xét cấp phép trong thời hạn 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, làm lại hồ sơ.

**b) Thành lập đoàn đánh giá**

Sở Thông tin và Truyền thông thành lập đoàn, đoàn đánh giá gồm các thành viên là đại diện các phòng ban của Sở, các cơ quan chuyên môn có liên quan và phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố để đánh giá thực tế tất cả các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

Trong vòng 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với cấp mới, 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận, đoàn đánh giá tiến hành đánh giá thực tế tại điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

**c) Nội dung đánh giá**

Sự phù hợp của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng so với các điều kiện quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 5 Quy định này.

**d) Kết quả đánh giá**

Kết quả đánh giá được lập thành biên bản, biên bản đánh giá ghi đầy đủ các nội dung và có chữ ký xác nhận của đại diện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và trưởng đoàn đánh giá. Các điều kiện chưa phù hợp với quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 5 Quy định này phát hiện trong quá trình đánh giá phải được đưa vào biên bản đánh giá.

Trong trường hợp đại diện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không đồng ý với kết quả đánh giá của đoàn, đại diện của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền ghi kiến nghị của mình vào cuối biên bản trước khi ký tên và đóng dấu xác nhận.

**d) Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động**

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng theo Nghị định số 72/2013/NĐ-CP (do bị thất lạc hoặc hư hỏng hoặc hết hạn...)

Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bạc Liêu. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiến hành tiếp nhận, vào sổ theo dõi, lập biên nhận chuyên Sở Thông tin và Truyền thông; trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn để tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ làm lại.

Sở Thông tin và Truyền thông xem xét kết quả đánh giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân nộp tại bộ phận một cửa của Sở Thông tin và Truyền thông:

Nếu hồ sơ hợp lệ thì cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân biết những điều kiện không đạt yêu cầu và thời hạn khắc phục. Sau khi nhận được bổ sung các điều kiện không đạt yêu cầu, trong thời hạn 03 ngày, nếu hợp lệ thì Sở Thông tin và Truyền thông cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Trường hợp không cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, Sở Thông tin và Truyền thông trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**e) Trả kết quả**

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Thông tin và Truyền thông, vào sổ theo dõi, sao lưu hồ sơ, trả kết quả, thu phí, lệ phí, thu biên nhận hồ sơ.

3. Phí, lệ phí thẩm định, cấp giấy phép thực hiện theo Thông tư số 77/2012/TT-BTC ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TRONG VIỆC QUẢN LÝ ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG VÀ ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI TRỰC TUYẾN CÔNG CỘNG**

### **Điều 9. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Là cơ quan chuyên môn có thẩm quyền cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, xử lý thông tin báo cáo về lĩnh vực Internet của các tổ chức, cá nhân.

2. Phối hợp với Báo Bạc Liêu, Đài Phát thanh - Truyền hình Bạc Liêu, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử về Quy định cấp phép, khai thác, sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo đúng các quy định của Nhà nước.

3. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời, kiên quyết các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

4. Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

5. Cập nhật danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông.

6. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

7. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này, khi có phát sinh vướng mắc, báo cáo đề xuất UBND tỉnh những biện pháp quản lý phù hợp với tình



hình phát triển đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

8. Quản lý dữ liệu các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh qua mạng Internet.

#### **Điều 10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet thực hiện các quy định về hoạt động văn hóa công cộng và hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố đề xuất các biện pháp xử lý ngăn chặn thông tin có nội dung vi phạm pháp luật; các trò chơi điện tử nghiêm cấm, đặc biệt các trò chơi điện tử có tính chất đánh bạc trong hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

#### **Điều 11. Công an tỉnh**

1. Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an, Công an các tỉnh, thành phố thực hiện các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ để bảo đảm an toàn mạng lưới và an ninh thông tin trong hoạt động Internet theo quy định của Bộ Công an.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

3. Chỉ đạo Công an huyện, thị xã, thành phố phối hợp thực hiện công tác quản lý hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

#### **Điều 12. Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn học sinh sử dụng dịch vụ Internet theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố và các trường học trực thuộc thực hiện Quy định này.

#### **Điều 13. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Hướng dẫn thủ tục và cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp hoạt động cung cấp dịch vụ Internet trên địa bàn tỉnh.

2. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và xóa tên doanh nghiệp trong sổ đăng ký kinh doanh đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet.

#### **Điều 14. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố**

1. Hướng dẫn thủ tục và cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hộ kinh doanh đại lý Internet, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động Internet tại địa phương theo thẩm quyền.

3. Phối hợp với Sở, ban ngành có liên quan thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm Quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo thẩm quyền. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về khai thác và sử dụng các dịch vụ Internet đến người dân.

4. Hỗ trợ và phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý các vi phạm trong hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

5. Thực hiện báo cáo định kỳ 06 tháng một lần và đột xuất về tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông.

#### Chương IV

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 15.** Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo, Báo Bạc Liêu, Đài Phát thanh - Truyền hình Bạc Liêu, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các ngành, đơn vị liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định này.

#### **Điều 16.** Sửa đổi, bổ sung quy định

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bạc Liêu để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH *ant*



*ant*  
Lê Thị Ái Nam